TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2023/QĐCNTTLH	*Lạc Sơn, ngày 30 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị N

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu xin ly hôn chị Bùi Thị N, sinh năm 1989; Địa chỉ: xóm K, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện Bùi Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: xóm L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người bị kiện Bùi Thị N, sinh năm 1989. Địa chỉ: xóm K, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị N có 04 con chung gồm cháu Bùi Nguyên Thanh Tm, sinh ngày 27/9/2012; cháu Bùi Nguyên Lộc, sinh ngày 02/9/2015; cháu Bùi Nguyên K, sinh ngày 08/5/2017 và cháu Bùi Nguyên Đức, sinh ngày 09/7/2019. Khi ly hôn chị Bùi Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 4 con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Bùi Văn T tự nguyên cấp dưỡng tiền nuôi con chung vơi chị Bùi Thị N cho 04 con chung mỗi cháu 1.000.000đ/tháng *(Một triệu đồng một tháng cho*

một cháu). Kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành *(đủ 18 tuổi)* hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm con theo quy định.

- Về tài sản chung: Không có
- Về công nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các bên tham gia hòa giải;
-VKSND huyện Lạc Sơn;
-Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
-UBND xã Tân Mỹ -Lạc Sơn-HB;
(*Nơi đăng ký kết hôn ngày 25/11/2011*);
-Lưu Tòa án./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lò Văn Dần